TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ỨNG HÒA –TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:30/2019/HS-ST
Ngày: 25-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI

- T2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Minh**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Vân** và ông **Đặng Viết Côi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Duyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, T2 phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Cúc -** Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

Đỗ Năng H, sinh năm 1976; Nơi ĐKHKTT: Thôn T3, xã Cao T2, huyện Ư, TP. Hà Nội; nghề ngH: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Năng Thanh và bà Nguyễn Thị Lợi; vợ: Ngô Thị Thông – sinh năm 1984, con: có 02 con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009); Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/3/2019 đến ngày 21/3/2019. Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Nguyễn Tiến T, sinh năm 1956; Nơi ĐKHKTT: Thôn T3, xã Cao T2, huyện Ư, TP. Hà Nội; nghề ngH: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến Bồi và bà Lê Thị Mùi (đều đã chết); vợ: Nguyễn Thị Minh – sinh năm 1961, con: có 05 con (lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1992); Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/3/2019 đến ngày 21/3/2019. Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Nguyễn Duyên T1, sinh năm 1967; Nơi ĐKHKTT: Thôn T3, xã Cao T2, huyện Ư, TP. Hà Nội; nghề ngH: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duyên Tô (đã chết) và bà Nguyễn Thị Liên; vợ: Đỗ Thị Hà – sinh năm 1975, con: có 03 con (lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2011); Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/3/2019 đến ngày 21/3/2019.Bị cáo tại ngoại

(có mặt tại phiên tòa).

Đỗ Sách T2, sinh năm 1974; Nơi ĐKHKTT: Thôn T3, xã Cao T2, huyện Ư, TP. Hà Nội; nghề ngH: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Sách Trụ và bà Nguyễn Thị Nghiêm (đều đã chết); vợ: Bùi Thị Toan – sinh năm 1975, con: có 02 con (lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2001); Tiền án, Tiền sự: không. Nhân T: Ngày 28/11/1995 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" đã được xóa án tích. Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Đỗ Năng H1, sinh năm 1960; Nơi ĐKHKTT: Khu T4, thị trấn X, huyện C1, TP. Hà Nội; nghề ngH: Giáo viên; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ năng Khải và bà Nguyễn Thị Phiến (đều đã chết); vợ: Nguyễn Thị M – sinh năm 1959, con: có 02 con (lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1990); Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/3/2019 đến ngày 21/3/2019. Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: Chị Nguyễn Thị M – sinh năm 1959 (có mặt)

Nơi ĐKHKTT: Khu T4, thị trấn X, huyện C1, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 15/3/2019, Đỗ Năng H1- sinh năm: 1960, ở Tân Bình, Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội về quê ở thôn T3, Cao T2, Ứng Hòa, Hà Nội chơi thì Đỗ Năng H, Đỗ Sách T2, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Duyên T1 đến nhà chơi và uống nước. Một lúc sau H1 nói với mọi người: *"Mưa gió thế này, đủ chân rồi đấy, làm hội chắn chơi cho vui đi"*. Tất cả đều đồng ý. Sau đó Đỗ Năng H1 lấy ở trên nóc tủ xuống một bộ bài chắn, đi xuống bếp lấy một chiếc bát bằng sứ mang lên phòng khách để cho các đối tượng dùng để đánh bạc. Bốn người gồm Đỗ Năng H, Đỗ Sách T2, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Duyên T1 ngồi xuống chiếu ở phòng khách bắt đầu chơi chắn. Trước khi chơi, Đỗ Năng H nói với những người chơi là*: "Mỗi ván ù gà bỏ ra mười nghìn để cho anh H1 dọn nhà nhé"*. Tất cả đều đồng ý.

Cách thức đánh bạc được quy định như sau: Các bị cáo trong vụ án đánh bạc sử dụng bộ tú *"Chắn"* 100 quân, chia bộ bài T2 5 phần, mỗi phần 19 quân, còn 5 quân để vào bát. Người ù ván trước được quyền bốc cái lấy một phần bất kỳ cho vào bát cùng với 5 quân để làm *"Nọc"* để bốc.Sau đó lấy 1 quân trong bài nọc bỏ vào bất kỳ một phần còn lại để bắt cái, ai có cái thì được quyền đánh đầu tiên.Quy định đánh quăng tứ cửa.Luật chơi ù xuông được *20.000đ (Hai mươi nghìn đồng)*, dịch cước *10.000đ (Mười nghìn đồng)*, bài ù tức là khi đã tròn bài và có đủ từ sáu chắn trở lên.

Các thuật ngữ các bị cáo sử dụng khi đánh bạc, dưới hình thức chơi đánh *"Chắn"* trong vụ án này được hiểu như sau: cước ù tám đỏ (nghĩa là trên bài của người chơi có tám quân đỏ) được thu của mỗi người còn lại *70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng)*, cước ù bạch định (nghĩa là trên bài của người chơi có toàn quân màu đen) được thu của mỗi người còn lại *60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng)*, cứ thế dịch dần 10.000đ cước ù từ cao xuống thấp. Tất cả thống nhất ai ù có gà (được tính ở các cước ù tám đỏ, bạch định, bạch thủ chì) thì phải bỏ ra chiếu cho Đỗ Năng H1 *10.000đ (Mười nghìn đồng)*. Các đối tượng cứ thế đánh chắn với nhau đến 10 giờ cùng ngày thì bị lực lượng công an huyện Ứng Hòa kiểm tra bắt quả tang. Từ khi chơi cho đến khi bị bắt đã có 04 ván ù có gà và người chơi đã để ra cạnh chiếu được *40.000đ(Bốn mươi nghìn đồng)* cho H1 nhưng H1 chưa kịp cầm số tiền này thì đã bị bắt.

Khi lực lượng công an vào bắt quả tang thì đối tượng Đỗ Sách T2 bỏ chạy lên tầng 2 và nhảy sang mái nhà hàng xóm, T2 bị trượt chân ngã và bị thương chảy máu ở chân trái, sưng nề trán phải. Ngay sau đó lực lượng công an đã bắt giữ được T2 và đưa T2 về nhà Đỗ Năng H1 để lập biên bản.

Sau khi sơ cứu, làm việc xong Cơ quan CSĐT đã đưa Đỗ Sách T2 đi kiểm tra sức khỏe tại Bệnh viện Vân Đình và bàn giao đối tượng cho gia đình để tiếp tục khám chữa. Đến nay Đỗ Sách T2 đã xuất viện, tình trạng sức khỏe bình thường.

*** Vật chứng của vụ án:** 01 (một) bộ bài chắn gồm 100 quân; Tiền Việt Nam đồng: 11.110.000đ (Mười một triệu một trăm mười nghìn đồng); 01(một) chiếc bát sứ.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 24 tháng 5 năm 2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố các bị cáo Đỗ Năng H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Duyên T1, Đỗ Sách T2 và Đỗ Năng H1 về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Tại phiên toà: Các bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diệnViện kiểm sát có ý kiến: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Đỗ Sách T2 từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 BLHS xử phạt các bị cáo Đỗ Năng H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Duyên T1 từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ trừ thời gian tạm giữ; không khấu trừ thu nhập của các bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo Đỗ Năng H1 từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Vật chứng: áp dụng Điều 46 BLHS và Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài chắn 100 quân và 01 bát sứ; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 11.110.000đ.Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà các bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, lời khai của bị cáo này là bằng chứng cho lời khai của bị cáo kia và phù hợp với vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/3/2019, tại nơi ở của Đỗ Năng H1 ở T3, Cao T2, Ứng Hoà, Hà Nội, H1 cho các đối tượng Đỗ Năng H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Duyên T1 và Đỗ Sách T2 chơi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức chơi đánh *"Chắn"* thì bị Công an huyện Ứng Hoà bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền 11.110.000đ *(Mười một triệu một trăm mười nghìn đồng)*. Quá trình điều tra chứng minh các bị cáoĐỗ Năng H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Duyên T1 và Đỗ Sách T2 đều đã và sẽ sử dụng số tiền này để đánh bạc, sát phạt, được thua bằng tiền. Đối với Đỗ Năng H1 tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã đồng ý, chuẩn bị công cụ cho các con bạc chơi tại nhà mình.

Hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của khu dân cư và là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn gia đình và các tệ nạn xã hội khác. Bản T các bị cáo đều có đủ năng lực chịu trách hiệm hình sự và đều nhận rõ được tác hại của việc đánh bạc. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2] Xem xét về tính chất, vai trò của các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội: Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo T2 có nhân T về tội " Cố ý gây thương tích" nên phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Đối với các bị cáo H, T và T1 đều phạm tội có mức độ và có vai trò ngang nhau trong vụ án khi cùng có số tiền tham gia đánh bạc ngang nhau nên cần áp dụng hình phạt ngang nhau tiếp đến là vai trò của bị cáo Đỗ Năng H1.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cho các bị cáo trong vụ án: thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu (trừ bị cáo T2) thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại toà T2 khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS (bị cáo T2 được áp dụng tại khoản 2 Điều 51).

Đối với các bị cáo Đỗ Sách T2, Đỗ Năng H, Nguyễn Tiến T và Nguyễn Duyên T1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân T chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với Đỗ Sách T2 theo quy định tại Điều 65 BLHS và cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo H, T, T1 cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đối với bị cáo Đỗ Năng H1 mặc dù không trực tiếp tham gia chơi đánh bạc nhưng đã dùng nhà của mình và chuẩn bị công cụ phương tiện để cho các bị cáo khác chơi đánh bạc xong bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân T chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề ngH ổn định, có thu nhập nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 BLHS cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều lao động tự do, không có thu nhập ổn định, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Đối với chị Nguyễn Thị M là vợ bị cáo H1; khi các bị cáo chơi đánh bạc tại nhà của vợ chồng chị, chị không có nhà nên không biết các bị cáo chơi đánh bạc do vậy Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 11.110.000đ thu giữ của các bị cáo đã và sẽ sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước và tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài chắn 100 quân và 01 bát sứ là phù hợp với Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 36; Điều 35; Điều 46 và Điều 47 của BLHS;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Năng H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Duyên T1, Đỗ Sách T2 và Đỗ Năng H1 phạm tội "Đánh bạc".

2. Xử phạt:

+ Xử phạt: Bị cáo Đỗ Sách T2 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T2 cho UBND xã Cao T2 và gia đình quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Đỗ Sách T2 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của khoản 1 Điều 69 vủa Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Xử phạt: Bị cáo Đỗ Năng H, Nguyễn Tiến T và Nguyễn Duyên T1 mỗi bị cáo 09 tháng cải tạo không giam giữ đều được trừ 21 ngày tạm giữ (từ ngày 15/3/2019 đến ngày 21/3/2019). Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Cao T2 nhận được quyết định thi hành án hoặc bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

+ Xử phạt: Bị cáo Đỗ Năng H1 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài chắn 100 quân và 01 bát sứ; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền11.110.000đ (*Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện* Ứng Hoà ngày 12/6/2019 và giấy ủy nhiệm chi ngày 05/6/2019)

4. Về án phí: Các bị cáo Đỗ Năng H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Duyên T1, Đỗ Sách T2 và Đỗ Năng H1 phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Thanh Minh